

Trong nhng nm gn đây, ông Nam Á là mt vùng đc bit đáng đcc lqu ý v hođ đng khng b trên đt li. Nhng nhà nghiên cū Alexandre Besson, Vin quan h quc t và chin lcc cā Pháp (IRIS), cho rng hin nay cng cū coi trng khā cnh ti m tàng cā mội đe dọa này trên bin.

T

rich lcc bài vi

”

[Questions maritimes en Asie du sud-est](#)

:

[Réalités de la menace terroriste](#)

”

phn ào

làm sáng t

thc trng mội đe dọa khng b ệ vùng bin này.



Sau v khng b 11/9/2001 ệ Niu Yoóc, các cuc điu tra đã nhanh chóng đā các điu tra viên đn ông Nam Á và thc t cho th y nhiu k khng b tham gia v này đã tng sng, đc bit là đcc hu n luy n t i đây. Các điu tra viên đã phát hin ra mội liên h ch t ch giā Al-Qaeda và các phong trào khng b ệ đây nh Abu Sayyaf (ASG) hođ đng ệ mi n Nam Philippin, hay Jemaah Islamiyah (JI) có m t ệ nhiu ncc, c th ệ Xinhgapo, Malaixia và Indônêxia.

Như vậy, Đông Nam Á được Chính quyền Bush xem là một cơ sở hậu phương của khủng bố quốc tế và là "chiến tuyến thứ hai" của cuộc chiến chống khủng bố. Vì vậy đó thúc đẩy Mỹ tái can thiệp vào vùng này và tìm kiếm đồng minh hàng đầu để chống lại các mạng lưới khủng bố địa phương. Xingapo và Malaixia là những nước đầu tiên đáp ứng lời kêu gọi của Mỹ và đưa ra biện pháp mà không đòi Mỹ phải yêu cầu. Như vậy, Mỹ đã đặt chân vào Philippin sau khi quân Mỹ rút khỏi đây vào năm 1992. Còn Xingapo xin tay gậy quy thuận, đưa đầu tranh chống khủng bố trở thành một yêu tố cấu thành chính sách an ninh nội địa, đồng thời từng công nhận lực lượng các mạng lưới tài chính cung cấp tiền cho khủng bố và can thiệp vào cuộc chiến của Mỹ ở Afganistan. Quan điểm của Chính phủ Xingapo rất rõ ràng: quân đội Xingapo tham gia cuộc chiến này cũng là trực tiếp góp phần bảo đảm an ninh của nước mình. Như đó bằng chứng về việc lên kế hoạch đánh bom hàng không tàu điện ngầm của Xingapo được phát hiện tại Cabun năm 2001.

Cuộc chiến chống khủng bố do Mỹ tiến hành huy động được các đồng minh trung thành nhất trong vùng như Xingapo và Philippin, song thái độ của Mỹ về vấn đề này - và sau này là quyết định can thiệp vào Iraq - lại khiến các nước trong vùng khó chịu. ASEAN không đưa ra được một lập trường chung về vấn đề này và không làm gì hơn ngoài việc lên án khủng bố. Các nước đưa ra lập trường khác nhau vì không muốn đồng chiều dân chúng theo đạo Hồi ở nước mình hay chế độ dân giặc là cảm thấy khó chịu trước việc Chính quyền Bush đánh đồng giữa đạo Hồi, Hồi giáo cực đoan và khủng bố.

Điểm riêng của Đông Nam Á là vùng có nhiều tín đồ Hồi giáo nhất thế giới. Ngoài Ấn Độ, nước Hồi giáo lớn nhất thế giới với hơn 188,6 triệu tín đồ, các nước khác trong vùng (Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan) cũng có đông dân là tín đồ Hồi giáo, tuy không chiếm đa số. Ngoài việc đã từng là thành trì của về khủng bố về 11/9, Đông Nam Á còn là lãnh địa của nhiều phong trào chiến tranh du kích Hồi giáo hoạt động mạnh và nhiều nước: miền Nam Thái Lan, miền Nam Philippin (Mindanao) và ở Ấn Độ (Molusques và Sulawesi). Vì vậy là chưa kể đến các vùng gây rối ở Timo Leste hay Aceh (Ấn Độ).

Đông Nam Á có nhiều mục tiêu tiềm tàng

Hơn nữa, Xingapo, một đồng minh trung thành của Mỹ và cũng là bộ mặt của phương Tây ở Đông Nam Á, được biết đến là nơi hoạt động của nhóm Jemaah

Islamiyah. Ấn Độ cũng từng là nạn nhân của các vụ đánh bom (ở Bali vào các năm 2002 và 2005, Giacarta vào các năm 2003 và 2004), hay Thái Lan (ở Băng Cốc năm 2006). Mối quan hệ giữa các tôn giáo (đặc biệt giữa tín đồ Thiên chúa giáo và tín đồ Hồi giáo) không phải lúc nào cũng phẳng lặng ở một số nước trong vùng, như Philippin, Ấn Độ hay thậm chí Malaixia. Tại Cuala Lumpur, một số người Hồi giáo ngày càng chi phối vị trí quan trọng trong chính trị, đặc biệt trong bối cảnh căng thẳng giữa các tôn giáo xung quanh việc có nên dùng Hồi giáo làm Thiên chúa giáo đầu số trong thuật ngữ "Allah". Tuy nhiên, cũng cần phân biệt giữa cách hiểu về tình hình Đông Nam Á và yếu tố khiến vùng này trở thành thành trì của khủng bố quốc tế chống phương Tây.

Thực tế là phần lớn các hàng khủng bố trong vùng gần liên quan tới các cuộc chiến tranh du kích mang tính ly khai và chiến lược gây bất ổn định Nhà nước trung ương, và mối liên hệ với các phong trào khủng bố quốc tế như Al-Qaeda thường chỉ giới hạn ở vấn đề tài trợ, đào tạo và huấn luyện. Đây là sự hợp tác hơn là sự cùng tác động. Cho dù các vụ đánh bom có thể nhắm vào lợi ích của phương Tây như ở Bali (lợi ích của Úc) cũng chưa từng gây bất ổn định đối với chính quyền nước sở tại hơn là muốn chuyển một thông điệp cho một phương Tây không trung thành nào đó.

Tình hình căng thẳng tại miền Nam Thái Lan, nơi bùng nổ sự phân hóa của đất nước bởi hệ thống bất ổn do các cuộc nổi dậy và tranh do nhiều nhóm khác nhau tiến hành. Một sự kỳ vọng cho rằng các nhóm này hoạt động từ cuối những năm 1960 (chủ yếu là phong trào ly khai Pattani và trào lưu dân tộc chủ nghĩa Hồi giáo-Malay). Tuy nhiên đã có sự mất mát của chúng là các biểu tượng của Nhà nước hay "sự thống trị mang tính chính trị Thái" như nhân viên chính quyền, trường học hay chùa chiền. Nhà nước Thái Lan một mặt duy trì cuộc chiến chống những kẻ nổi dậy, mặt khác thực hiện chính sách cải thiện tình hình kinh tế-xã hội cho dân chúng người Malay miền Nam, từ đó làm giảm mạnh phong trào kháng chiến mặc dù các vụ đánh bom vẫn thường xuyên xảy ra. Làn sóng di cư của một số tín đồ đạo Phật và các phong trào ly khai miền Nam hiện nay không còn là vấn đề ưu tiên đối với chính phủ nữa.

Vấn đề ly khai miền Nam và hoạt động khủng bố như vậy gần liên quan tới việc mất thị trường số người do cảm thấy mình bị áp bức và phân hóa, kinh tế, xã hội và chính trị mà phần đối hình mẫu duy nhất về bùng nổ Thái Lan được chính quyền trung ương đưa ra. Đúng là những kẻ cực đoan (cụ thể là của nhóm Jemaah Islamiyah) hoạt động ở vùng này và tham gia thường xuyên vào cuộc xung đột (đặc biệt trong thời kỳ 2003-2005), song điều quan trọng là cần phân biệt rõ "chủ nghĩa cực đoan" mang tính tôn giáo của phương Tây với "phong trào thánh chiến" do các chiến binh nước ngoài mang vào những không phận ảnh hưởng sâu xa của cuộc

xung đột.

Tại Philippin, tình hình ở miền Nam (quần đảo Sulu và Mindanao) cũng giống như ở Thái Lan với nền kinh tế chủ yếu là công nghiệp dệt may và ngành nông nghiệp Hồi giáo ở các vùng trước đây được lập và nay được sát nhập vào một Nhà nước phi Hồi giáo, nhưng do không tuân phục chính quyền trung ương mà tiến hành kháng chiến ly khai vũ trang. Cuộc đấu tranh đó có cội rễ lịch sử sâu xa, từ thời cuộc kháng chiến của Mặt trận Hồi giáo giải phóng Mô-rô (MILF) chống chính quyền thực dân Bồ Đào Nha rồi Mỹ, cũng như chính sách của hệ thống đồng hóa và Thiên chúa giáo hóa các tộc này và dân chúng ở đây. Sự tiến bộ Hồi giáo, trước đây chiếm đa số, nay chỉ còn khoảng 17% dân số miền Nam. Cho đến khi "Rajah Solaiman Movement" (RSM) của Ahmad Santos và "Abu Sayyaf", hai phong trào cũng như các tổ chức khác, ra đời vào đầu những năm 1990 thì mối xu hướng liên hệ trực tiếp và chặt chẽ với Al Qaeda, thông qua nhóm Jemaah Islamiyah. Dưới sự thúc đẩy của thế lực phong trào là Abdurajak, chiến binh tại Ápganixtan, Abu Sayyaf mở rộng tầm hoạt động ra quốc tế dưới dạng vận động tài chính ở nước ngoài và tuyển mộ chiến binh quốc tế đến từ Ả-rập Xê-út, Libi, Pakixtan hay Ai Cập. Ích thân Khalifa, anh rể của Bin Laden, tham gia quá trình thành lập phong trào này. Abu Sayyaf tiến hành nhiều chiến dịch bắt cóc trong vùng với nhiều vụ bắt cóc con tin và đòi tiền chuộc, từ đó dần dần biến thành một tổ chức tài trợ hòng là một phong trào nổi dậy với mục tiêu chính trị. Khi viên thế lực này chết năm 1998, phong trào không còn sung sức và nay gần như không hoạt động gì nữa.

Ngoài các nguyên nhân sắc tộc-tôn giáo, một sự yếu thế kinh tế (cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1997-1998) và chính trị (Tổng thống Suharto thất sủng năm 1998 và rời bỏ chính trị sau đó khi nền tảng sự ủng hộ tin cậy Hồi giáo là con đường đi thay thế để giành chính quyền chính trị) cũng có thể giải thích hoạt động tích cực của một số phong trào kinh tế ở một vài thời điểm nào đó. Cho dù có phong trào Jemaah Islamiyah, với hoạt động chủ yếu ở Malaixia và Xinggapo, bắt đầu từ những năm sau các vụ bắt bớ năm 2001-2002, dường như thế lực có tầm hoạt động quốc tế với việc lên kế hoạch đánh bom vào lợi ích của Mỹ. Mối liên hệ giữa một số kẻ khủng bố Ấn-đôn-ê-xia, các phong trào MILF và JI dường như đã được xác định sau các chiến dịch triệt phá đầu những năm 2000, nhưng hiện nay không biết mối liên hệ đó có còn liên tục và chặt chẽ nữa không.

Như vậy, sự thất bại của phong trào Hồi giáo ở Đông Nam Á trước hết là một sự thất bại của chủ nghĩa khủng bố và gần như tất cả với các vấn đề về địa phương mang tính chính trị, sắc tộc và tôn giáo, hay với một sự truyền bá tập thể của đoàn kết qua Internet của một số cá nhân đơn lẻ.

Khủng bố đường biển: thực tế là như thế nào?

Vụ phong điển lịch sử, khủng bố đường biển có thể nói được phong trào Nhảy con hổ giải phóng Tamil phát minh cách đây gần 20 năm khi chúng dùng xuồng còm tấn công tàu chiến, 10 năm trước vụ tấn công tàu chiến USS Cole của Mỹ.

Vụ khủng bố đường biển nghiêm trọng nhất xảy ra ở Đông Nam Á. Đó là vào năm 2004, một trái bom đã nhún chìm chiếc phà chở khách trong vịnh Manille (Philippines) làm 116 người chết. Một năm sau, một quả bom khác đặt trong một chiếc phà làm 30 người bị thương và Abu Sayyaf được cho là thủ phạm của vụ này. Trước đó, vào tháng 12/2001, phong trào Jemaah Islamiyah bị nghi lên kế hoạch tấn công một tàu chiến Mỹ ở Xingapo cùng lúc với các vụ tấn công vào căn cứ hải quân Changi và các siêu thị quán Mỹ và Ixraen. Như vậy, khủng bố đường biển xem ra là một mối đe dọa thực sự chưa được khai thác trên quy mô lớn, nhưng rất có hiệu quả, với một loạt phương tiện được sử dụng tùy theo bối cảnh: xuồng còm, người nhái còm, mìn và thậm chí tàu ngầm tự do.

Ngoài khủng bố nhằm tác động tâm lý và gây hoảng loạn trong dân chúng (khủng bố đám đông) và thủ hiên một hành động tấn công trừng (khủng bố biếu trừng), còn có khủng bố chiến lược với mục đích làm rối loạn lợi ích sống còn của nước bị đặt trong tầm ngắm. Giao thông hàng hải và các phương tiện được sử dụng để bảo vệ hiên nay có thể trở thành mục tiêu của các hành động khủng bố ngoài mục đích, và hiệu quả tạo ra gây tổn hại cho nền kinh tế thế giới có tính chất quyết định.

Đông Nam Á, khủng bố đường biển là một mối đe dọa thực sự, nhưng ít xảy ra. Do có nhiều đường hàng hải có tầm quan trọng sống còn đi với các nền kinh tế lớn nhất thế giới (Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu, Mỹ...) chảy qua và cũng do có lợi ích kinh tế và tài chính lớn của các công quốc phương Tây, chủ yếu tập trung ở Xingapo, Đông Nam Á là một mục tiêu ưu tiên và được chính quyền các nước trong vùng cũng như các nhóm khủng bố xác định như vậy. Hơn nữa, sự có mặt của quân sự của Mỹ ở Xingapo và mối liên hệ giữa nước này với Mỹ và quốc phòng càng làm cho vùng này trở thành mục tiêu tấn công trừng tiềm tàng của khủng bố. Vì vậy đó đúng không những với loại hình khủng bố truyền thống nhằm vào các siêu thị quán, sân bay, tàu chiến và tàu đi ngầm, mà cả khủng bố đường biển hiện nay vẫn là một sự trên quy mô lớn. Cũng có thể Xingapo nằm trong danh sách mục tiêu ưu tiên của tấn công khủng bố đường biển vì mối yếu tố đầu hải tặc

đây: dù bị đánh quỵ, tầm quan trọng chiến lược và kinh tế-tài chính cũng như thế giới mới, nội tiếp trung lợi ích của phương Tây, sẽ có một vài quân sự và dân sự của Mỹ...

Tuy mối đe dọa này cho dù là có thật, song ít được sự đồng ý. Lợi ích của các biên giới Đông Nam Á không phải là để đi cùng với không bị. Các biên giới thực tế là một nguồn thu nhập đối với chính các biên giới và thế giới là khi có các hội. Trái lại, không bị làm các biên giới để lấy tiền phục vụ cho sự nghiệp của mình hay làm rời loãn giao thông hàng hải và lợi ích của mục tiêu mà chúng nhắm tới, không phải là không thể xảy ra. Nhưng cho đến nay, chưa có sự việc trên thực địa nào chứng minh điều đó.

Bởi vì Đông Nam Á vẫn có mục tiêu, vẫn mở ra các hội cho không bị tấn công, 5 kích bản đối với không bị đe dọa biên giới vùng này có thể là: dùng không bị đe dọa biên giới để trả không bị trên đất liền, tấn công tàu chiến, tiếp tục đánh bom phương tiện vận chuyển đe dọa biên giới chủ yếu ngoài, tiếp tục đánh bom các tuyến đường có nhiều tàu chèo hàng đi qua, tiếp tục đánh bom các tàu chèo dục./.

Theo Iris-france

Hàng Trà (gt)